

* Nguyen Asc

557/Lao cuxa 2-9. Nguyen thi fuong.

Fl4 Q10 Hochiminh City Vietnam.

Thỉnh gửi:

Bà Khắc Minh Thi.

P.O. Box 5435. ARLINGTON VA

22205 - 0835

USA.

Thưa bà Khắc Minh.

Tôi có nhận được thư bà đề ngày 24.11.1989 - thật rất vui mừng và sau đó chúng tôi có gửi toàn bộ hồ sơ cho một gia đình người bạn đi xuất cảnh cầm tay đi chuyển đến bà, nhưng mãi đến nay gia đình chúng tôi vẫn không được trả lời.

Trong khi đó về phần mình tôi đã làm xong đơn thư lục xin xuất cảnh đối với chính phủ Việt Nam và cho đến hôm nay, gia đình chúng tôi đã có xuất cảnh và được chính phủ VN lên danh sách để được gặp phái đoàn CP Hoa Kỳ phỏng vấn.

Trước đây trong khoảng thời gian 1984 và 1989, tôi cũng đã có gửi hồ sơ xin ở Bangkok ít nhất cũng 3 bộ hồ sơ. Nhưng tôi cũng không nhận được sự hồi đáp nào, - tôi nghĩ có lẽ vì chúng tôi không có thân nhân ở Mỹ hay một trung gian nào, cho nên đến nay tôi vẫn chưa biết được số IV ?

- Thưa bà,

Hôm nay, tôi viết thư này và gửi kèm giấy tờ liên hệ, xin bà vui lòng giúp đỡ chúng tôi điền gì trong tâm tay của bà và quý họ, vì việc ra đi của gia đình chúng tôi hiện tại sớm hay muộn toàn toàn do phía CPUSA Hoa Kỳ nhất là chúng tôi chủ muốn biết xét qua thế nào? Số IV? bây giờ thì không cấp L01 nữa, vậy hướng dẫn chúng tôi có gì họ ngại để được nhập cư Hoa Kỳ trong diện HO.

Tôi là Sĩ Quan VNCH. Có thời gian cải tạo là 5 năm 5 tháng. Về đến tôi từ 1966 - 1970 làm ở Seven Air For. Tàu Sơn nhất Hoa Kỳ.

Tôi gửi kèm thư này các loại giấy tờ cần thiết. Kính mong bà giúp đỡ cho, chúng tôi thành thật cảm ơn bà và rất mong tin.

Câu xin Thiên Chúa ban ơn lành - hên bà và gia quyến cùng quý họ.

Kính.

Me

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE:

---*---

Ngày 24 Tháng 11 Năm 1989

Kính gửi :

C. Nguyễn ASE

Thưa Ông/Bà,

Chúng tôi rất cảm động khi nhận được thư của Ông/Bà
đề ngày 1/10/89 do Cục Sĩ Ty Công Thuận Chuyển.

Điều làm cho chúng tôi vui mừng hơn là được biết Ông/Bà
vẫn mạnh và kiên tâm chờ ngày đoàn tụ.

Mặc dù đường xá xa xôi, cách trở ngàn trùng, Ông/Bà vẫn
nhớ đến chúng tôi. Để đáp lại thịnh tình đó, chúng tôi luôn
luyện lo xúc tiến công việc, hy vọng mọi diên tiến điều hoà để
sớm đem lại kết quả mong muốn.

Tuy nhiên, chúng tôi thiên nghĩ chỉ lo dòn phưởng được
những vấn đề về phía chúng tôi, còn phần bên phía, Ông/Bà nên
tịch cực từ lo về phần liên hệ của mình thì mới mong có kết
quả tốt đẹp.

Hơn nữa, chúng tôi cũng muốn lưu ý Ông/Bà, vấn đề kinh
tế không phải là một tiêu chuẩn, vì vậy ta nên tranh để cấp
tối. Mong Ông/Bà hiểu cho điều này.

Câu chúc Ông/Bà may mắn và xin giữ vững niềm tin.

Kính thủ,

Khúc Minh Thở

** HỒ SƠ TÊN:

() ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KẸM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

** TÀI LIỆU CẦN BỔ TÚC:

- (X) Hồ sơ bảo trở () IV# , () LOI , () Exit visa , () I-171 , (X) GIẤY RA TRẠI
(X) Giấy hộ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...
(X) Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
() Giấy bảo tử (nếu chệt trong trại học tập)
(X) Tài liệu liên hệ đến tư nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ;
huy chương v.v... (X)- Xin ghi ngoài bí thờ: HỒ SƠ BỔ TÚC

** CÁC THỦ KHÁC:

(tên tư nhân):

2009 HN.
5/928

T2

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 149/XC

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Anh Nguyễn A. Se

Hiện ở: 557/L.20, S. 2/9 Nguyễn Tri Phương, F. 4, Q. 10
T/P Hồ Chí Minh

1/ Chúng tôi đồng ý cho Anh cùng 04 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp 04 hộ chiếu cho gia đình, số:

27.965 /
27.967 / 92.ĐC.1
27.969
27.971 / (gửi kèm theo)

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số H. 11 chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để Anh yên tâm ./.

- Hiện phía Mỹ đang phỏng vấn danh sách H.05.

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 / 1990.

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Nguyễn Hoa Năm

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ TRẠI GIAM
TRẠI XUÂN LỘC

Số 2161/GRT

CỘNG

HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

— Tự do — Hạnh phúc

ẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg
xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chế
của chế độ cũ và đồng phái
Căn cứ thông tư Liên Bộ
về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg
Tn hành quyết định số
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa
với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền
đang bị tập trung cải tạo.
Nội vụ số 2711/18 ngày 21.12.1977
22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.
ngày 30-10-1980

GIẤY RA TRẠI

Họ và tên:

Nguyễn ASE

Ngày, tháng, năm sinh: 1952

Quê quán: Kiên Hòa

Trú quán: 142 Nguyễn Thiện Thuật, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và
các tổ chức chính trị phân động của chế độ cũ:

Chỉ huy trưởng cuộc cải tạo

Khi về, phải trực tiếp trình báo giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã,
thuộc Huyện

Thị Thành phố Hồ Chí Minh

an Nhân dân Tỉnh, Thành về việc quản chế, và

ra trại.

Tiền và lương thực đi đường đã cấp:

1000 (mười đồng chẵn)

Lấn tay ngón trỏ phải
Của: Nguyễn ASE
Định bản số: 1967
Lập tại: F510

Họ tên, chữ ký
của người được
cấp giấy

Ngày 19 tháng 11 năm 1980
GIÁM THỊ TRẠI

ASE

ASE

Nguyễn ASE

Trưởng Ban Quản lý Trại

Xác nhận

Dường 93 có đến Bình

Ngày 19-11-1980

Thị Thành

ASE

Chức vụ

Số 0315 590/4
CHỨNG NHẬN GIỐNG SÂN CHÍNH
Xuất trình tại UBND Phường 11
Ngày 03 tháng 11 năm 1980
PHƯƠNG 11



Sở Cảnh Sát Hồ Chí Minh



Hai' nhàn : Đã đũa' tr
Công du đ
ngày 21. 11

Nguyễn

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ-THÀNH SAIGON

QUẬN BÀ

PHƯỜNG CỘNG-HÒA

Số hiệu : 22

TRÍCH-LỤC CHỨNG THƯ HÔN-THÚ

Lập ngày 17 tháng 08 năm 19 73

Tên họ chồng	<u>NGUYỄN-ASE</u>
Ngày và nơi sanh	<u>hai mươi sáu tháng mười năm một nghìn chín trăm năm mươi hai, tại Kiên-Hoa.</u>
Tên họ cha chồng	<u>Nguyễn-văn-Long</u> (Sống/ Chết)
Tên họ mẹ chồng	<u>Huỳnh-thị-Bà</u> (Sống/ Chết)
Tên họ vợ	<u>NGUYỄN-THỊ KIM-HOÀ</u>
Ngày và nơi sanh	<u>hai chín tháng bảy năm một nghìn chín trăm năm mươi, tại Bạt.</u>
Tên họ cha vợ	<u>Nguyễn-sơn-Hải</u> (Sống/ Chết)
Tên họ mẹ vợ	<u>Trần-thị-Thôi</u> (Sống/ Chết)
Ngày lập hôn thú	<u>hai bảy tháng tám năm một nghìn chín trăm bảy mươi ba.</u>
Có lập hôn khế không	<u>—</u>

SS. 081 890/4
CHỨNG NHÂN GIỐNG Y BẢN CHÍNH
Khuất Vĩnh tại UBND Thị trấn
Ngày 10 tháng 4 năm 1970



Thăng Quang Hoàng

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÍNH
Sài Gòn ngày 27 tháng 08 năm 19 73
VIÊN-CHỨC HỘ-TỊCH
1973
NGUYỄN-NHƯ-QUA

PHÒNG LỤC-SỰ TÒA SƠ-THẨM

(GREFFE DU TRIBUNAL DE 1^{ère} INSTANCE DE Kiến-hòa)

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH
(Extrait du registre des actes de naissance)

Xã Quới-Sơn

Kiến-hòa

(NAM PHẦN)
(Sud Viêt-Nam)

NĂM 1952
(Année)

SỐ HIỆU ---
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Nguyễn ASE
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	con trai
Sanh ngày rằm (Date de naissance)	26/Octobre 1952
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Quới-Sơn
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Nguyễn văn Long
Cha làm nghề gì (Sa profession)	làm vườn
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Quới-Sơn
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Huỳnh thị Ba
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	làm vườn
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Quới-Sơn
Vợ chánh tay thứ (Son rang de femme mariée)	Chánh

S5. 081 590/4
CHỦNH NHẬN GIỐNG Y BAN CHÍNH
Xuất trình tại UBND xã Quới-Sơn
Ngày 10 tháng 1 năm 1970



Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme)

Kiến-hòa, ngày 6/7 1973

CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF)

Giá tiền: 150/13073/3/H
(Coût)

Biên-lai số:
(Quittance No)

Thống Quang Hoàng



KHAI SANH

Nhà In Lâm-Viên Dalat

Tên họ ấu nhi NGUYỄN-THỊ-KIM-HOÀ
Phái Nữ
Sanh Ngày Mười Chín tháng Bảy năm một ngàn
(Ngày, tháng, năm) chín trăm năm Mười.(19-7-1950)
Tai Nhà Thương Dalat
Cha NGUYỄN-SƠN-HẢI
(Tên, họ)
Tuổi Ba mươi tám tuổi
Nghề nghiệp Thợ In
Cư-trú tại Phường Đệ-Tứ, Thị-Xã Dalat
Mẹ TRẦN-THỊ-THỐI
(Tên, họ)
Tuổi Hai mươi tám tuổi
Nghề nghiệp Nội trợ
Cư-trú tại Phường Đệ-Tứ, Thị-Xã Dalat
Vợ Vợ chánh
(Kính hay thứ)
Người khai Người cha khai
(Tên, họ)
Tuổi /
Nghề nghiệp /
Cư-trú tại /
Ngày khai Hai Mười chín tháng Tám năm một ngàn
chín trăm năm Mười.(29-8-1950)
Người chứng thứ nhất: NGUYỄN-NGỌC-THUYẾT
(Tên, họ)
Tuổi Ba mươi chín tuổi
Nghề nghiệp Thợ In
Cư-trú tại Phường Đệ-Tứ, Thị-Xã Dalat
Người chứng thứ nhì ĐÀO-DUY-LẠC
(Tên, họ)
Tuổi Ba mươi hai tuổi
Nghề nghiệp Giáo - Viên
Cư-trú tại Phường Đệ-Tứ, Thị-Xã Dalat.

TRÍCH LỤC :

DALAT, ngày 22 -11- 1968.

CHỦ-TỊCH kiêm HỘ-LẠI.

Làm tại PD-4-DALAT, ngày 29 tháng 8 năm 19 50.

Người khai,

Hộ-lại,

Nhân-chứng,

Nguyễn-sơn-HảiLê - DânNguyễn-ngọc-ThuyếtĐào-duy-Lạc

NGÔ-HỒNG



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Hoàng

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường.....
Huyện, Quận.....10.....
Tỉnh, Thành phố.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
· Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số.....1445.....
Quyển số.....



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN KIM LINH ĐÀ Nam hay nữ Nữ
Ngày, tháng, năm sinh Ngày 23 tháng 12 năm 1973
Nơi sinh 369 Lê Văn Duyệt
Dân tộc Quốc tịch

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	NGUYỄN THỊ KIM HOA	NGUYỄN ASE
Tuổi	/	/
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp		
Nơi thường trú		

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Người đứng khai

Đăng ký ngày 27 tháng 12 năm 19 73

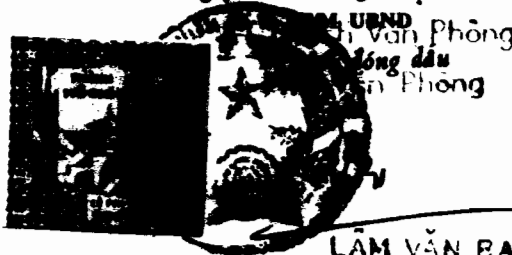
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Viên chức Chế độ cũ

Đại úy Nguyễn Châu Đình

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 12 tháng 4 năm 1990



ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã phường _____

Huyện, Quận 3

Tỉnh, Thành phố HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu TP/HT3

Số I35

Quyền CH



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN KIM LINH THẢO Nam hay nữ Nữ

Ngày, tháng, năm, sinh 12 tháng 12 năm 1975, 9h20

Nơi sinh 51/11 Cao Thắng

Dân tộc _____ Quốc tịch _____

Phẩm khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Kim Hoa</u>	<u>Nguyễn Ase</u>
Tuổi	<u>24T</u>	<u>26T</u>
Dân tộc		
Quốc tịch	<u>Việt</u>	<u>Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Công nhân</u>	<u>Công nhân</u>
Nơi thường trú	<u>149 Nguyễn</u>	<u>Thiện Thuật</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Nguyễn Thị Kim Hoa

Đăng ký ngày 21 tháng 01 năm 1976

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

Đã ký : Nguyễn Văn Trung

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 10 tháng 4 năm 1990

ỦY BAN NHÂN DÂN Q3

Ký tên đóng dấu



ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã phường 01
Huyện, Quận 03
Tỉnh, Thành phố HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu TP/HT3
Số 205
Quyền 01



GIẤY KHAI SINH
(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN-KIM-LINH-VŨ Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm, sinh Ngày 11 Tháng 10 năm 1987
Hồi 11 giờ 00
Nơi sinh Bệnh viện An Bình
Dân tộc Việt Quốc tịch Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn-Thị-Kim-Hoa</u>	<u>Nguyễn-ASE</u>
Tuổi	<u>1950</u>	<u>1952</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt</u>	<u>Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Hội trợ</u>	<u>Tu sĩ</u>
Nơi thường trú	<u>149 Nguyễn Thiện Thuật Phường 1 Quận 3</u>	<u>Thuật Phường 1 Quận 3</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Nguyễn-Thị-Kim-Hoa
149 Nguyễn Thiện Thuật Phường 1 Quận 3

Đã ký ngày 19 tháng 10 năm 1987

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

(Dấu và chữ ký)

PCT : VŨ-ĐỨC-CHẤN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 10 tháng 04 năm 1990

T/M UBND

Ký tên, đóng dấu

PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Thị Hoa

CHỨNG-CHỈ TẠI-NGŨ

(bỏ vào hồ sơ địa chỉ tại 2)

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-PHÒNG
BỘ TỔNG THAM-MƯU QLVNCH
TỔNG-CỤC QUẢN-HUẤN

TRƯỞNG BỘ-BÌNH
KHỐI THAM-MƯU
PHÒNG NHÂN-VIÊN

Số 2557/TBB/TM/NV/KS/CC

Trung Tướng **PHAM QUỐC THUAN** Chỉ-Huy-Trưởng Trưởng Bộ-Bình.

Chứng nhận :

Sinh-Viên Sĩ-Quan Trừ-Bị Khóa : 5/71 **NGUYỄN ANH ĐD23**

Số quân : 72/140.941

Sinh ngày 26.10.52

tại Kiên Hòa

Con Ông **NGUYỄN VĂN LONG**

và Bà **HUYNH THỊ BA**

Nhập ngũ ngày 28.10.71

và đến Trưởng Bộ-Bình ngày 19.02.72

Thẻ căn-cước học nhựa số : 00445234 cấp tại Kiên Hòa ngày 19.01.68

K.B.C. 4.100, ngày 25 tháng 03 năm 1972

Tham-Mưu-Trưởng

THAM-MƯU TRƯỞNG

TRẦN VĂN HUY

Trưởng

T.P. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 5 năm 1984

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC PHỤC HỒI QUYỀN CÔNG DÂN

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BA

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy Ban hành chính các cấp ngày 27 tháng 10 năm 1962.
- Căn cứ chính sách của Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam đối với những binh lính, hạ sĩ quan, ngũ quân, nhân viên ngũ quyền và đảng viên các đảng phái phản động đã đăng ký trình diện và học tập cải tạo tốt, ban hành tại số 81-CS/76 ngày 28-1-1976.
- Căn cứ «Bản qui định tạm thời v/v thi hành chính sách đối với những người đã làm việc trong Quân đội, chánh quyền và các tổ chức chính trị của chế độ cũ đi học tập cải tạo tập trung được cho về thành phố», ban hành kèm theo quyết định số 15/QĐ-UB ngày 16-1-1981 của UBND Thành phố.
- Xét đề nghị của Công an Quận 3 và Tiểu Ban quản lý người học tập cải tạo được về Quận 3,

QUYẾT ĐỊNH

- ĐIỀU 1: Này phục hồi quyền công dân cho Anh (Chị) Nguyễn A SE
Sinh năm 1952 tại Bến Tre
Hiện ngụ tại số 149 đường Nguyễn Thiên An
Phường 1 Quận 3.
- ĐIỀU 2: Các ông Chánh Văn Phòng UBND Quận 3, Trưởng Tiểu Ban quản lý người học tập cải tạo được về Quận 3, Trưởng Công An Quận 3, Chủ tịch UBND Phường 1 và anh (chị) có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.
Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

T/M. Ủy Ban Nhân Dân Quận Ba

CHỦ TỊCH

NƠI NHẬN:

— Như điều 2.

— Lưu:



Nguyễn Văn...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 320219785

Họ tên

NGUYỄN-THỊ-KIM-HOA

Sinh ngày 19-07-1950

Nguyên quán Thành Phố

Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng,

Nơi thường trú Xã Quý Sơn,

Châu Thành, Bến Tre.



Dân tộc: **Kinh**

Tôn giáo: **Tin Lành**

NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo tròn 0,8cm cách
1,5cm trên trước
đau lưng may trái.

Ngày 06 tháng 01 năm 1979

KI/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN
PHÓ-TRƯỞNG-TY

Thân Văn Chiên

THÂN VĂN CHIÊN

NGÓN TRỎ PHẢI

Số 081.990/ty
CHÍNH NHẢY GIỒNG SÂN CHỈNH
Xuất cảnh tại UBND. E204. 10. 10

Ngày 10 tháng 1 năm 1990

UBND. PHƯỜNG

PHÓ CHỦ TỊCH

Thống Quang Hoàng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **021061178**

Họ tên: **NGUYỄN ASE**



Sinh ngày: **26-10-1952**

Nguyên quán: **Ben Tre.**

Nơi thường trú: **Ngã 4 Ngã-T-Phuật,
Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.**

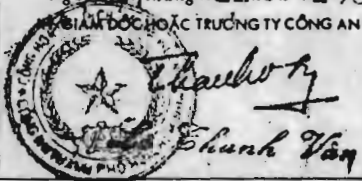
Dân tộc: ... Kinh Tôn giáo: ... Tin Lành

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chạm c. 3cm trên
sau cánh mũi phải

Ngày 07 tháng 11 năm 1983

GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN



Số: 219 289
CHỨNG NHÂN CÔNG Y BẢN CHÍNH
Số bệnh tại UBNO. 14 Quận 10
Ngày 05 tháng 10 năm 1989
UBNO. PHƯƠNG 14

ỦY VIÊN THƯ KÝ



Lê Thị Đức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022596592**

Họ tên **NGUYỄN KIM LINH ĐA**

Sinh ngày **23-12-1973**

Nguyên quán **Tiền Giang**

Nơi thường trú **557/L20 Ng. Trĩ
Phường, F14, Q.10, TP. Hồ Chí Minh**



Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Tin Lành

DẤU VẾT KIỂM HOẶC DI HÌNH

Sọc tròn 5, 5cm x 1,
cm trên men răng

6 tháng 9 năm 1968

GIAM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

Lam Văn Thọ

Số: 081390/ty
CHUNG NHẬN GIẤY SẴN CHỈNH

Xuất trình tại CSND, F. 10

Ngày 10 tháng 4 năm 1968

KHAI PHƯƠNG

PHÓ CHỦ TỊCH



Thống. Quang. Hoàng

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số : 694781 CN

Họ và tên chủ hộ : NGUYỄN - ASE

Ấp, ngõ, số nhà : 557/L 20

Thị trấn, đường phố : Nguyễn Tri Phương

Xã, phường : 1A

Quận : Đống Đa

Ngày 27 tháng 02 năm 1990.
Trưởng công an : Phan Văn Thọ
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



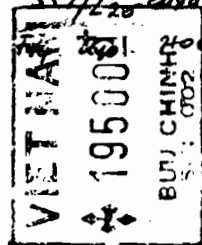
Số NK 3 :

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

* Nguyen Ase

557/120-29 Nguyen Thi Fung



Ho Chi Minh City Vietnam

6

OCT 07 1990



PAR AVION VIA AIR MAIL

AVION

To: Mrs KHUC MINH THO

P.O. BOX 5435, ARLINGTON

VA 22205 - 0635

USA.